

Chủ đề lớn: Thế giới động vật

Chủ đề nhánh 1: Động vật nuôi trong gia đình

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Tuần 24: (Từ ngày 02 đến ngày 06/3 năm 2026)

Thời gian	Tên hđ	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h15	ĐT, TCS	Trò chuyện về con gà	Trò chuyện về con vịt	Trò chuyện về con	Trò chuyện về con mèo	Trò chuyện về con lợn
8h15- 8h45	TD SÁNG	- Hồ hấp: Gà gáy; Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau; Chân 3: Đưa chân ra các phía; Bụng 4: cúi về trước, ngửa ra sau.				
8h45- 9h30	HOẠT ĐỘNG CHUNG	KPKH & MTXQ ĐT: Phân loại 1 số con vật nuôi ... theo 2 - 3 dấu hiệu. MT 5	CHỮ CÁI ĐT: Tập tô chữ cái h, k	TẠO HÌNH ĐT: Vẽ con gà trống (mẫu) MT 7	VĂN HỌC Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ "Mèo đi câu cá" MT 8	KNXH ĐT: Bảo vệ chăm sóc vật nuôi. MT 23
9h30- 10h10	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: QS tranh con gà trống TC: Nhảy vào ô số Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp chữ cái TC: Nhảy vào ô chữ Chơi theo ý thích	ĐT: Hát: Chú mèo con TC: Đi theo nhịp điệu Chơi theo ý thích	ĐT: QS tranh con chó, con mèo TC: Nhảy vào ô Chơi theo ý thích	ĐT: Vẽ con vật nuôi trong gia đình TC: Đội nào nhanh Chơi theo ý thích
10h10 - 10h50	HĐ VUI CHƠI	PV: Cửa hàng bán thức ăn, gia đình, phòng khám của bác sĩ thú y; XD: Xây dựng trang trại chăn nuôi; TH: Vẽ, tô màu, nặn, hình các con vật, làm con vật bằng len vụn; TV: Xem tranh truyện và làm album ảnh về con vật nuôi trong gia đình; HT: Chơi với các con số, chữ cái, hình khối; AN: Biểu diễn các bài hát về chủ đề động; TN: Chăm sóc cây xanh				
14h00 - 16h15	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- TC: Dung dăng dung dẻ - TC: Ai đoán giỏi (EL 38) - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- TC: Tạo hình các con vật (EM 55) - LQKTM: Vẽ con gà trống (M) - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- Giải câu đố về 1 số con vật nuôi trong gđ - Kể chuyện: Chú gà trống kiêu căng - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- TC: Tìm chuông - ÔKTC: Dạy trẻ đọc thơ: Mèo đi câu cá - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- Toán số 9 (tiết 3). MT 15 - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

Duyệt của tổ chuyên môn

Lê Thị Hồng Ngọc

Người lập kế hoạch

Công Thị Bui

TUẦN 24: CHỮ ĐỀ LỚN: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỮ ĐỀ NHÁNH 1: ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH
Thời gian từ ngày 02/3 đến ngày 06/3/2026

A. THỂ DỤC SÁNG.

- Hô hấp: Gà gáy; Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau; Chân 3: Đưa chân ra các phía; Bụng 4: cúi về trước, ngửa ra sau.

I. Mục đích - yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ tập đúng, đủ, chính xác các động tác theo hiệu lệnh của cô

2. Kỹ năng

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân trường- Cho trẻ đi theo vòng tròn kết hợp đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.- Cho trẻ xếp thành đội hình hai hàng dọc sau đó chuyển thành đội hình hai hàng ngang đứng so le nhau. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Gà gáy- Tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau. Đứng thẳng, 2 chân ngang vai + Đưa 2 tay thẳng lên cao quá đầu + Đưa thẳng 2 tay ra phía trước, cao ngang vai + Đưa 2 tay ra phía sau + Đứng thẳng, hai tay thả xuôi theo người.- Chân 3: Đưa chân ra các phía Đứng thẳng, hai tay chống hông + Đưa chân về phía sau + Đưa sang ngang + Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ, tập tiếp.- Bụng 4: cúi về trước, ngửa ra sau.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ ra sân- Trẻ đi cùng cô ra sân.- Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô.- Trẻ xếp theo yêu cầu.- Trẻ chú ý quan sát và thực hiện cùng cô mỗi động tác 2 lần x 8 nhịp.- Trẻ tập 2l x 8N- Trẻ tập 2l x 8N

<p>Đứng thẳng, tay chống hông. + Cúi người về trước + Đứng thẳng. + Ngửa người về sau. + Đứng thẳng - Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô. (cô chú ý sửa sai cho trẻ) 3. Hoạt động 3 : Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chơi tự do.</p>	<p>- Trẻ tập 2l x 8N - Trẻ tập đều, đẹp. - Trẻ đi lại nhẹ nhàng ra chơi.</p>
---	--

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Đề tài:** Góc PV: Cửa hàng bán thức ăn, gia đình, phòng khám của bác sĩ thú y.
Góc XD: Xây dựng trang trại chăn nuôi
Góc TH: Vẽ, tô màu, nặn, hình các con vật, làm con vật bằng len vụn
Góc TV: Xem tranh truyện và làm album ảnh về con vật nuôi trong gđ
Góc HT: Chơi với các con số, chữ cái, hình khối.
Góc AN: Biểu diễn các bài hát về chủ đề động
Góc TN: Chăm sóc cây xanh

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ chơi được theo khả năng của mình, theo hướng dẫn của cô, biết nhập mình vào vai chơi, biết thể hiện đúng vai chơi của mình. Biết liên kết chơi trong nhóm, biết tạo ra sản phẩm, bộc lộ cảm xúc bằng lời nói cử chỉ, nét mặt.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chơi, trẻ thể hiện được vai chơi của mình. Rèn kỹ năng sắp xếp, tô màu, phát triển ngôn ngữ chủ động, tư duy tưởng tượng.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi trong gia đình, biết giữ gìn, đồ dùng đồ chơi, đoàn kết trong khi chơi.

II. Chuẩn bị

- Chỗ chơi cho trẻ.
- Nút ghép, gạch, cây xanh, hoa, ngôi nhà, rau, con vật...
- Các loại rau, củ, quả, bộ đồ nấu ăn.
- Chữ cái, đất nặn, sáp màu, giấy A4

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động: Thỏa thuận trước khi chơi - Cô cho trẻ hát “Chú mèo con” - Hỏi trẻ cô và các con vừa hát bài hát gì? - Trong bài hát nói về con vật gì? - Vậy hôm nay chúng mình có muốn làm các cô chú công nhân để lắp ráp chuồng trại chăn</p>	<p>Trẻ hát to, rõ ràng. Cả lớp trả lời. 1 - 2 trẻ trả lời. 2 - 3 trẻ có ý kiến. Trẻ trả lời.</p>

<p>nuôi cho các con vật không?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để thay cô giáo hướng dẫn gợi ý các bạn chơi. (Cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò) - Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò. - Trưởng trò thay cô giáo cùng các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi. - Hôm nay chúng mình sẽ chơi những gì? - Muốn xây dựng trang trại chăn nuôi thì chúng ta cần đồ dùng, đồ chơi gì? Và cần có những ai? Công việc của các cô chú công nhân như thế nào? - Các bạn muốn chơi gì ở góc phân vai? Chơi như thế nào? - Ai thích làm cô bán hàng để bán thức ăn chăn nuôi? Muốn bán thức ăn chăn nuôi thì cần những gì? Thái độ của cô bán hàng như thế nào? - Công việc của bác sĩ thú y là làm gì? - Bạn nào muốn trở thành ca sĩ nhí biểu diễn các bài hát về chủ đề động vật? Là ca sĩ cần có những dụng cụ gõ đệm gì để hát? - Muốn vẽ, tô màu, nặn, xé dán các con vật nuôi trong gia đình thì chơi ở góc nào? - Góc thiên nhiên hôm nay chúng mình chơi gì? + Muốn chăm sóc con vật chúng mình cần những gì? - Trước khi chơi chúng mình sẽ làm gì? - Trong khi chơi chúng mình sẽ chơi như thế nào? - Sau khi chơi chúng mình sẽ làm gì? <p>* Giáo dục: Trẻ biết đoàn kết trong khi chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, không tranh giành đồ chơi của nhau, sau khi chơi phải cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi. <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. - Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi. 	<p>2 - 3 trẻ có ý kiến.</p> <p>Trẻ thống nhất đồng ý.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời (cô chú công nhân xây dựng)</p> <p>2 - 3 trẻ có ý kiến.</p> <p>Trẻ trả lời (có hoa, quả,...)</p> <p>- Trẻ trả lời (khám chữa bệnh cho các con vật.)</p> <p>Trẻ trả lời (cần có mic, trống...)</p> <p>Trẻ trả lời (góc thư viện, cần có tranh, bút màu.</p> <p>Trẻ trả lời (chăm sóc con vật)</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời (chơi đoàn kết...)</p> <p>Cất dọn đồ chơi đúng quy định</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.</p> <p>Trẻ chơi ở các góc, giao lưu giữa các góc chơi với nhau.</p> <p>Trẻ đổi vai chơi.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p>
--	--

<p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. - Cho trẻ quan sát góc có sản phẩm đẹp và nhận xét vai chơi của trẻ. - Cô cho các góc chơi nhận xét trưởng trò - Cô nhận xét chung. * Kết thúc: Cho trẻ đọc thơ “Cất đồ chơi” và thu dọn đồ dùng. 	<p>Trẻ đi quan sát và đưa ra nhận xét.</p> <p>2-3 trẻ nhận xét.</p> <p>Trẻ đại diện của từng nhóm lên nhận xét trưởng trò.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định</p>
---	---

C. HOẠT ĐỘNG HỌC
Thứ 2 ngày 02 tháng 3 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về con gà

- Chúng ta quan sát xem cô giáo có tranh gì?
- Con gà có mấy chân?
- Thức ăn của gà là gì?
- Con gà đẻ con hay đẻ trứng?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** KPKH VÀ MTXQ**

Đề tài: Phân loại một số con vật nuôi trong gia đình theo 2 - 3 dấu hiệu.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên gọi và một số đặc điểm, lợi ích và phân loại của một số con vật thuộc nhóm gia súc, gia cầm được nuôi trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu. Tiếng kêu, thức ăn, nơi sống, sinh sản của chúng. MT 5
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi và một số đặc điểm, lợi ích của một số con vật thuộc nhóm gia súc, gia cầm được nuôi trong gia đình. Tiếng kêu, thức ăn, nơi sống, sinh sản của chúng. MT 5
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết tên gọi và một số đặc điểm, lợi ích của một số con vật thuộc nhóm gia súc, gia cầm được nuôi trong gia đình. MT 5
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số con vật nuôi trong gia đình. MT 5

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ quan sát, phân loại nhận xét đặc điểm giống và khác nhau rõ nét của hai nhóm vật nuôi trong gia đình. Rèn kỹ năng so sánh, phân nhóm. Trả lời rõ ràng mạch lạc.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng phân loại, quan sát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Biết chăm sóc và bảo vệ vật nuôi trong gia đình.
- Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ.

II. Chuẩn bị

Đồ dùng của cô:

- Giáo án, giáo án power point, máy tính, loa.
- Các câu đố về các con vật nuôi.

Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ 1 rô có lô tô các con vật : Chó, mèo, lợn, gà, vịt.
- Giỏ có in hình biểu tượng của 2 đội Mèo xinh và Vịt bầu.
- Mũ Mèo xinh và Vịt bầu.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>Hôm nay cô cùng các con tham gia một chương trình có tên là: “Ai thông minh hơn học sinh lớp mẫu giáo” với chủ đề “Những con vật đáng yêu”. Đến với chương trình hôm nay lớp chúng ta sẽ chia làm 2 đội thi:</p> <p>Đội Mèo xinh Đội Vịt bầu</p> <p>Chương trình của chúng ta hôm nay sẽ trải qua 2 phần thi:</p> <ul style="list-style-type: none">- Phần thi đầu tiên mang tên: Ai thông minh hơn.- Phần thi thứ hai mang tên: Bé cùng chung sức. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>Xin mời 2 đội cùng bước vào phần thi đầu tiên mang tên “Ai thông minh hơn” ở phần thi này cô sẽ tặng mỗi đội 1 rô đựng nhiều lô tô các con vật. Nhiệm vụ của 2 đội là lắng nghe thật kỹ, khi cô đưa ra câu hỏi 2 đội hãy tìm con vật đúng với câu trả lời rồi giơ lên. Đội nào có nhiều câu trả lời đúng đội đó sẽ dành chiến thắng.</p> <p>Các con đã hiểu luật chơi chưa? Câu hỏi đầu tiên: là 1 câu đố: “Con gì cục tác cục ta Nó đẻ ra trứng Nó khoe trứng tròn”?</p> <ul style="list-style-type: none">- Câu trả lời chính xác là (hình con gà mái xuất hiện). <p>* A đúng rồi đây là con gà mái, gà mái có đầu mình đuôi, có 2 chân, đẻ ra trứng, thuộc nhóm gia cầm. nó được nuôi trong gia đình gà mái kêu cục ta cục tác. Chúng mình cùng bắt chước tiếng kêu của gà mái nào Cục ta cục tác! Cục ta cục tác!</p>	<p>Vỗ tay hưởng ứng.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời (Con gà mái)</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p>

* Các con có biết là trứng gà cung cấp cho chúng ta chất đạm, chất béo, vitamin và nhiều khoáng chất nữa đó các con.

- Vậy muốn có trứng ăn thì chúng mình phải chăm sóc cho gà ăn, uống nước và bảo vệ gà khỏi các con vật nguy hiểm nha.

Đúng rồi bây giờ các con nghe cô đọc câu hỏi tiếp theo nha?

Lắng nghe! Lắng nghe

Nghe cô đó:

“Con gì có cánh

Mà lại biết bơi

Ngày xuống ao chơi

Đêm về đẻ trứng

Đố bé con gì?”

- Là con gì nhỉ?

- À rất chính xác! (hình con vịt xuất hiện).

*À đây chính là con vịt. Vịt kêu quạc quạc. Con vịt có đầu, mình, đuôi, chân. Vịt có cái mỏ dẹt, cái mình thì nhiều lông và có 2 cánh dài. Vịt có 2 chân giữa các ngón của chân có màng bơi giúp vịt có thể bơi được ở dưới nước. vịt thuộc nhóm gia cầm được nuôi trong gia đình để cung cấp thịt và trứng cho các bữa ăn hàng ngày của chúng mình đấy.

* So sánh

Bây giờ chúng mình hãy so sánh sự khác và giống nhau của 2 con Gà mái và Vịt nhé!

Khác nhau

Gà mái

Vịt

- Kêu : cục ta cục tác.

- Mỏ nhọn

- Không biết bơi

- Kêu quạc quạc

- Mỏ dẹt

- Biết bơi

- Giống nhau: Gà mái và vịt đều có 2 cánh, 2 chân, đẻ ra trứng thuộc nhóm gia cầm được nuôi trong gia đình

* Mở rộng: Vậy ngoài con gà mái và con vịt ra chúng mình hãy kê tên những con vật thuộc nhóm gia cầm được nuôi trong gia đình mà chúng mình biết nào?

Nghe gì nghe gì?

Trẻ trả lời (Con vịt).

Trẻ lắng nghe.

Trẻ lắng nghe.

Trẻ lắng nghe.

Trẻ trả lời 9/Ngan, ngỗng, chim bồ câu...

<p>- Có rất nhiều các con vật thuộc nhóm gia cầm được nuôi trong gia đình như ngan, ngỗng, chim bồ câu... những con vật này cung cấp cho chúng ta thịt, trứng chứa nhiều đạm giúp cơ thể mau lớn và khỏe mạnh. Vậy chúng mình cần phải làm gì để có trứng và thịt ăn nhỉ?</p> <p>-Vậy khi chúng mình ra cho ăn hay xong thì về chúng mình phải làm gì nhỉ?</p> <p>Đúng rồi bây giờ là câu hỏi tiếp theo</p> <p>- Lắng nghe lắng nghe</p> <p>Hãy nghe tiếng kêu, đoán tên con vật</p> <p>Gâu gâu gâu gâu...</p> <p>- Chúng mình cùng kiểm tra xem có đúng không nhé? Con gì đây? (hình con chó xuất hiện).</p> <p>- Rất chính xác.</p> <p>* Đây là con chó, chó có đầu mình đuôi và chân. Chó có 4 chân, đẻ ra con, chó thuộc nhóm gia súc được nuôi trong gia đình. Chó kêu gâu gâu, biết trông nhà, rất thích ăn xương. Các con biết không chó có cái mũi rất thính, nó có thể đánh hơi được rất nhiều mùi, vật ở xa. Nên còn được các chú cảnh sát huấn luyện làm nhiệm vụ cùng các chú cảnh sát đó.</p> <p>Các con nghe tiếp xem đây là tiếng con gì nha?</p> <p>Meo meo meo meo</p> <p>- Chúng mình cùng kiểm tra xem có đúng không nhé? Con gì đây? (hình con mèo xuất hiện).</p> <p>-Vậy nhà chúng mình có nuôi mèo không? Nuôi mèo để làm gì nhỉ?</p> <p>Chúng mình có biết vì sao mèo có thể bắt được chuột trong đêm tối không? À vì mèo có đôi mắt rất sáng có thể nhìn rõ mọi vật trong đêm tối và phản xạ của mèo lại rất nhanh nữa, cho nên mèo có thể bắt được chuột đó. Và cô thấy nhà nào cũng nuôi mèo để cho mèo bắt chuột giúp nhà đó đấy. Vậy con mèo rất có ích phải không các con?</p> <p>* Mèo có đầu, mình, đuôi, chân, mèo có 4 chân, đẻ ra con, thuộc nhóm gia súc được nuôi trong gia đình. Mèo kêu meo meo, thích ăn cá và bắt chuột rất giỏi.</p> <p>- Chúng mình nhìn xem còn con gì trong rổ kia?</p> <p>- Bạn nào biết lợn kêu như thế nào?</p> <p>* Lợn thuộc nhóm gia súc được nuôi trong gia đình. Lợn kêu ụt ịt, lợn thích ăn cám. Lợn có 4</p>	<p>Trẻ trả lời (Chăm sóc, cho ăn, cho uống và bảo vệ)</p> <p>Trẻ trả lời (Rửa tay sạch sẽ)</p> <p>Nghe gì nghe gì?</p> <p>Trẻ trả lời (Con chó).</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời (Con mèo).</p> <p>- Trẻ trả lời (nuôi mèo để bắt chuột)</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời (Con lợn)</p> <p>Trẻ trả lời (Ụt ịt)</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời (Con chó, con mèo, con lợn)</p>
---	--

<p>chân, đẻ ra con. Nuôi lợn để lấy thịt cung cấp cho những bữa ăn hàng ngày.</p> <p>* Cô và các con vừa tìm hiểu những con vật gì thuộc nhóm gia súc vậy các con?</p> <p>Bây giờ 2 đội hãy dựa vào đặc điểm của các con vật và so sánh sự giống và khác nhau</p> <p>* Khác nhau</p> <p>Về thức ăn, tiếng kêu</p> <p>* Giống nhau: đều có 4 chân, đẻ ra con, thuộc nhóm gia súc được nuôi trong gia đình.</p> <p>* Mở rộng: Ngoài con chó, mèo, lợn hãy kể tên những con vật thuộc nhóm gia súc được nuôi trong gia đình mà các con biết?</p> <p>Các con vật này rất có ích cho cuộc sống hàng ngày con thì cung cấp thịt, con thì biết trông nhà, con thì bắt chuột... Vì vậy chúng mình nhớ phải chăm sóc bảo vệ, chăm sóc chúng các con nhớ chưa nào?</p> <p>Hoạt động 3: Luyện tập.</p> <p>Vậy từ đầu đến giờ cô và các con vừa tìm hiểu những con gì đây?</p> <p>Cô xin mời 2 đội quan sát, suy nghĩ sau đó hãy xếp những con vật chúng mình vừa tìm hiểu thành 2 nhóm nào</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xin mời đội mèo xinh các con xếp như thế nào? - Vì sao con lại xếp như vậy? - Các bạn còn lại thì sao? - Cô mời đội Vịt bầu nào? - Vì sao con lại xếp như vậy? <p>* Cô khái quát lại: Những con vật có 2 chân, 2 cánh, đẻ trứng thuộc nhóm gia cầm. Những con vật có 4 chân, đẻ ra con thuộc nhóm gia súc.</p> <p>Qua phần thi thứ 2 “ Ai thông minh hơn” Cô thấy cả 2 đội đều trả lời rất nhanh và chính xác. Vì vậy cả 2 đội đều chiến thắng. Xin chúc mừng 2 đội.</p> <p>* Trò chơi củng cố.</p> <p>Cô cùng các con vừa trải qua phần thi đầu, cô thấy cả 2 đội thi đều rất giỏi, trả lời rất chính xác các câu hỏi của cô. Vì vậy để tìm ra đội chiến thắng thì cô xin mời cả 2 đội cùng bước vào phần thi tiếp theo mang tên “ Bé cùng chung sức”.</p> <p>Ở phần thi này các bé phải trải qua 2 trò chơi.</p> <p>Trò chơi thứ nhất mang tên : “Thi xem ai nhanh”</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời (Trâu, bò, dê....)</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Con chó, con mèo, con lợn, con gà mái, con vịt ạ.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p>
---	---

<p>Cách chơi như sau: Mỗi bạn có 1 rô lô tô các con vật.</p> <p>Lần 1: Cô sẽ nói đặc điểm của con vật và 2 đội sẽ tìm thật nhanh con vật đó giơ lên và đọc tên con vật thật nhanh.</p> <p>Luật chơi: Mỗi lần chỉ được chọn 1 rô lô tô, nếu chọn sai phải chọn lại.</p> <p>Cho trẻ chơi đủ 5 con (chó, mèo, gà, vịt, lợn).</p> <p>Lần 2: Cô sẽ nói tên con vật- 2 đội sẽ tìm thật nhanh con vật đó và nói đặc điểm của con vật.</p> <p>Cho trẻ chơi đủ 5 con(chó, mèo, gà, vịt, lợn).</p> <p>Hai đội đã rất xuất sắc vượt qua trò chơi đầu tiên, xin mời 2 đội đến với trò chơi thứ 2.</p> <p>*Trò chơi thứ 2 mang tên : “Mua con giống”.</p> <p>Ở trò chơi này cô xin mời 2 đội sẽ mang rô lô tô, bảng lên đây cắt sau đó xếp thành 2 hàng tương ứng với 2 đội chơi.</p> <p>Cách chơi như sau: Trên đây cô đã chuẩn bị rất nhiều con giống. Đội mèo xinh sẽ đi mua con giống gia súc, đội Vịt bầu sẽ mua con giống gia cầm. Khi có hiệu lệnh của cô bạn đầu hàng sẽ lên mua 1 con giống rồi chạy về hàng đập tay vào bạn thứ 2 và mang con giống về rô của đội mình sau đó đi về cuối hàng. Lúc bạn thứ 2 nhận được tín hiệu đập tay của bạn thứ nhất thì sẽ lên mua và thực hiện cứ như vậy lần lượt đến bạn cuối cùng. Thời gian là 1 bản nhạc, khi bản nhạc kết thúc đội nào mua được nhiều theo đúng yêu cầu của cô thì đội đó sẽ dành chiến thắng.</p> <p>Luật chơi: mỗi lần chỉ được mua 1 con giống, nếu chọn sai con giống sẽ không được tính điểm.</p> <p>Cho trẻ chơi 1 lần.</p> <p>Lần 2 đổi bên mua.</p> <p>Đội mèo xinh sẽ mua con giống gia cầm</p> <p>Đội vịt bầu sẽ mua con giống gia súc</p> <p>Cô mời 2 bạn đội trưởng sẽ lên kiểm tra số con giống đội mình đã mua được.</p> <p>- Sau phần thi này cô thấy cả 2 đội đều rất xuất sắc chung sức chung lòng vượt qua 2 trò chơi rất nhanh xin chúc mừng 2 đội.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Chương trình của chúng ta diễn ra thật sôi nổi và hào hứng. Cả 2 đội chơi Mèo xinh và Vịt bầu đều rất thông minh và trả lời rất xuất sắc các câu hỏi của chương trình. Cả 2 đội đều xứng đáng</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ đếm.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p>
---	--

<p>nhận được một chuyến thăm quan dã ngoại tại trang trại chăn nuôi.</p> <p>Chương trình “Ai thông minh hơn học sinh mẫu giáo” với chủ đề “Những con vật đáng yêu” đã khép lại tại đây, Cô xin mời chúng mình cùng nhau tới thăm quan dã ngoại trang trại chăn nuôi qua bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”.</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ hát đi thăm quan</p>
---	---

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát tranh con gà trống

Trò chơi: Nhảy vào ô số

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tự kể về tên gọi, đặc điểm nổi bật, tiếng gáy, thức ăn của con gà trống.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú học tập.

- Trẻ biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình

II. Chuẩn bị

- Tranh về con gà trống.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con gà trống</p> <p>- Cô đọc câu đố về con gà trống</p> <p>- Câu đố nhắc về con vật gì?</p> <p>- Cô hướng trẻ vào bài.</p> <p>- Cô dùng thủ thuật trời tối, trời sáng cho trẻ quan sát.</p> <p>- Ai có nhận xét gì về bức tranh?</p> <p>+ Con gà trống có đặc điểm gì?</p> <p>+ Gà trống gồm mấy phần?</p> <p>+ Đầu gà có gì?</p> <p>+ Thân có bộ phận nhỏ gì?</p> <p>+ Đuôi gà như thế nào?</p> <p>+ Chân gà có mấy ngón?</p> <p>+ Bộ lông gà màu gì?</p> <p>+ Gà trống gáy như thế nào?</p> <p>+ Gà trống được nuôi ở đâu? Và có lợi ích gì?</p> <p>- Cô chốt lại.</p> <p>- Cô giáo dục trẻ.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- 3 - 4 trẻ trả lời.</p> <p>- 2 - 3 trẻ trả lời.</p> <p>- 1 - 2 trẻ trả lời.</p>
<p>2. Hoạt động 2: TCVD: Nhảy vào ô số</p> <p>- Cô nói tên trò chơi, luật chơi và cách chơi.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>+ Cách chơi: Cô đã chuẩn bị trên sàn là các vòng tròn và có gắn các con vật có chứa chữ số nhiệm vụ của chúng mình sẽ đứng trước vạch xuất phát khi có hiệu lệnh của cô thì nhảy vào từng ô và đọc đúng tên con gắn trong ô đó.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào đọc sai sẽ phải nhảy lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ trò chơi đến khi trẻ không còn hứng thú. - Cô quan sát khuyến khích động viên giúp trẻ chơi tốt hơn <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ ý định chơi của mình. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích của mình. - Cô bao quát và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo. - Cô nhận xét. - Cô cho trẻ rửa tay đi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi TC. - Trẻ nói ý định chơi. - Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ rửa tay, vào lớp.
---	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi : Dung dăng dung dẻ

- Mục đích: Giúp trẻ phát triển kỹ năng vận động, nhạy bén giữ ngôn ngữ và cơ thể
- Cô nói tên trò chơi.
- Cô nói luật chơi và cách chơi.
- + Luật chơi: Ai không ngồi xuống phải ra khỏi 1 lần chơi.
- + Cách chơi: Cho trẻ chơi theo nhóm 10 bạn. Cho trẻ đứng vừa lắc nhẹ tay vừa đọc bài đồng dao “Dung dăng dung dẻ” khi đọc đến câu cuối cùng của bài đồng dao 10 bạn phải ngồi xuống.
- Cô cho trẻ chơi trò chơi 3- 4 lần.
- Cô khuyến khích hướng dẫn trẻ chơi theo đúng luật.
- Cô nhận xét chung và kết thúc trò chơi.

2. Trò chơi : Ai đoán giỏi (EL 38)

- Mục đích: Phát triển tai nghe, phân biệt âm sắc
- Cách chơi: Cô làm hành động là động tác chim vỗ cánh nhiệm vụ của các con sẽ phải đoán xem đó là hành động gì? Hoặc cô sẽ làm tiếng kêu của con vật, tàu xe... nhiệm vụ các con phải đoán đó là tiếng kêu của con gì, xe gì...
- Luật chơi: Trẻ nào chưa đoán được sẽ nhảy lò cò 1 vòng về chỗ.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần
- Cô động viên và khuyến khích trẻ chơi
- Cô nhận xét sau khi chơi.

* Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ 14. Số trẻ đi học 13. Số trẻ nghỉ học 01
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Đăng nghỉ ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Bình thường
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, đoàn kết
- Kiến thức kỹ năng:
 - + Trẻ biết trò chuyện cùng cô, tập được các động tác thể dục buổi sáng tuy nhiên 1 số bạn bé còn chưa hợp tác (Hải, trang, khôì, Nhi)
 - + Trẻ biết tên gọi và một số đặc điểm, lợi ích và phân loại của một số con vật thuộc nhóm gia súc, gia cầm được nuôi trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu. Tiếng kêu, thức ăn, nơi sống, sinh sản của chúng. MT 5
 - + Trẻ quan sát, phân loại nhận xét đặc điểm giống và khác nhau rõ nét của hai nhóm vật nuôi trong gia đình. Rèn kỹ năng so sánh, phân nhóm. Trả lời rõ ràng mạch lạc.

3. Sự kiện đặc biệt:

Thứ 3 ngày 03 tháng 3 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về con vịt

- Chúng ta quan sát xem cô giáo có tranh gì?
- Con vịt có màu gì? Có mấy chân?
- Con vịt ăn những gì?
- Con vịt đẻ con hay đẻ trứng?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** CHỮ CÁI**

Đề tài: Tập tô chữ cái h, k

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết được chữ cái h, k biết cầm bút tô chữ cái h, k theo đúng chiều mũi tên, ngồi đúng tư thế, biết viết chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ phát âm được chữ cái h, k biết tô h, k chữ rỗng, biết tô màu tranh, ngồi đúng tư thế theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết cầm bút tô màu tranh, và tô được chữ h, k rỗng theo hướng dẫn của cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi, kỹ năng tô màu, tô chữ cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Phát triển khả năng quan sát, kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi, tô màu cho trẻ.
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Rèn kỹ năng cầm bút, tô màu cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ ngồi đúng tư thế, cách cầm bút, hứng thú vào bài.

II. Chuẩn bị:

- Tranh tô mẫu chữ h, k của cô.

- Vở tập tô, bút chì, bút màu cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Cái gì trong hộp” - Bạn nào giỏi lên khám phá hộp quà có gì nào? - Đó là chữ cái gì? Có cấu tạo như thế nào? - Hôm nay cô còn có rất nhiều bức tranh nữa chúng mình cùng quan sát xem cô có bức tranh gì nhé? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Cô thực hiện mẫu.</i> * <i>Trẻ 5 tuổi.</i> + <i>Chữ h</i> - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối, trời sáng - Đây là chữ gì đây? (cô cho trẻ đọc b in hoa, h in thường, h viết thường). - Các con cùng quan sát bức tranh có hình ảnh gì? - Trong hình ảnh có chứa chữ cái cá hề, quả hồng hoa hồng.. chúng mình cùng nối hình vẽ có chứa chữ cái h - Cô cho trẻ đọc các hình ảnh trong tranh - Tô màu hình ảnh quả hồng, hoa hồng, tô màu và đồ các nét theo nét chấm mờ và hoàn thiện các từ. - Cô hướng dẫn trẻ thực hiện yêu cầu của bài. - Cô tô màu chữ h đồ theo nét chấm mờ (Cô vừa tô vừa hướng dẫn trẻ cách tô) + <i>Chữ cái k (Cô thực hiện tương tự)</i> - Cô cho trẻ thực hiện tô chữ k (Cô bao quát trẻ thực hiện). * <i>Trẻ 4 tuổi</i> + <i>Chữ h</i> - Cô cho trẻ quan sát tranh chữ h có hình ảnh hàng rào - Cô cho trẻ đọc chữ h in hoa và chữ h in thường. - Cô tô màu ngôi nhà theo nét chấm mờ vừa tô và hướng dẫn - Bức tranh có chứa chữ khác sẽ tô màu theo ý thích. - Cô tô màu chữ cái h - Cô cho trẻ thực hiện (Cô bao quát trẻ) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi - 1-2 bạn lên khám phá hộp quà - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ cùng chơi - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ chú ý - Trẻ quan sát - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ thực hiện - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát. - Trẻ thực hiện

<p>+ Chữ cái h (cô thực hiện tượng tự) * <i>Trẻ 2+ 3 tuổi</i> + <i>Chữ h</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh chữ h - Cô cho trẻ đọc chữ cái h - Cô chỉ vào hình ảnh đây là hình ảnh gì ? - Tô những nét chấm mờ dấu chân của hươu cao cổ và tô màu bức tranh theo ý thích - Cô cho trẻ thực hiện (Cô bao quát trẻ) <p>+ Chữ cái k (cô thực hiện tượng tự) * <i>Nhận xét sản phẩm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận xét bài của mình, của bạn. - Cô nhận xét cả lớp. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe quan sát - Trẻ đọc - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ nhận xét - Trẻ chú ý - Trẻ ra chơi
---	---

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Xếp chữ cái

Trò chơi: Nhảy vào ô chữ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được chữ cái đã học biết dùng hạt, sỏi, que... để xếp được những chữ cái đó.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ cái</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ‘Oẳn tù tì’ - Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi - Cô giơ thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải phát âm chữ cái đó. - Cô cho trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Các con có muốn xếp chữ cái không? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung. - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm chữ cái - Trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức - Trẻ trả lời.

<p>* Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ xếp chữ cái (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp) - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô chữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi hướng dẫn trẻ chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. - Cô nhận xét động viên trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp chữ cái - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ nghe. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
--	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. TC: Tạo hình các con vật (EM 55)

- Mục đích: Giúp trẻ được hòa mình với môi trường thiên nhiên, gần gũi.
- Cách chơi:

Cho trẻ nhận dạng các hình học và cho trẻ làm các con vật từ những hình đó bằng cách lắp ghép các hình với nhau để tạo thành con vật

- Luật chơi: Bạn nào chưa làm được thì làm lại nhiều lần
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần
- Cô động viên và khuyến khích trẻ chơi
- Cô nhận xét sau khi chơi.

2. LQKTM: Vẽ con gà trống (M)

+ Mục đích

- Trẻ biết sử dụng các nét vẽ như nét cong tròn, nét xiên.. để vẽ được con gà trống

+ Chuẩn bị: Giấy A4, bút chì, sáp màu

+ Hướng dẫn thực hiện

- Cô dùng thủ thuật: Trời tối! Trời sáng! cho trẻ quan sát tranh mẫu và hỏi trẻ:
- Cô có bức tranh về con gì?
- Ai có nhận xét gì về bức tranh vẽ con gà trống này?
- Cô đã sử dụng những nét gì để vẽ con gà trống
- Bức tranh vẽ con gà trống được tô bằng những màu gì?
- Chúng mình thấy bố cục của bức tranh như thế nào?

* Cô khái quát lại: Bức tranh vẽ con gà trống gồm đầu, thân, đuôi. Đầu gà là một hình tròn nhỏ, sau đó 2 nét xiên tạo thành cổ gà, thân gà là một nét cong khép kín to hơn, cánh ở giữa thân gà là một nét cong. Đuôi vẽ các nét cong dài, đuôi vẽ bằng nét cong, chân vẽ nét sổ thẳng nối liền với nét xiên, Mào gà là nét cong, mỏ vẽ hai nét xiên, sau đó cô tô màu cam phần đầu, cổ, thân...

- Cô vẽ mẫu vừa vẽ cô vừa phân tích

+ Yêu cầu: 5 tuổi Vẽ tô màu hoàn thiện tranh

4 tuổi: Vẽ thêm chi tiết con thiếu và tô màu hoàn thiện tranh

2+3 tuổi: Tô màu tranh

* Trẻ thực hiện: Cô chú ý bao quát trẻ vẽ. Nhận xét trẻ vẽ

* **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ 14. Số trẻ đi học 14. Số trẻ nghỉ học 0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: tốt

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, đoàn kết

- Kiến thức kỹ năng:

+ Trẻ biết trò chuyện với cô về con vịt, tập được các động tác thể dục buổi sáng cùng cô.

+ Trẻ biết được chữ cái h, k biết cầm bút tô chữ cái h, k theo đúng chiều mũi tên, ngồi đúng tư thế, biết viết chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.

+ Trẻ nhận biết được chữ cái đã học biết dùng hạt, sỏi, que... để xếp được những chữ cái đó.

+ Trẻ có kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi, kỹ năng tô màu, tô chữ cho trẻ.

3. Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 4 ngày 04 tháng 3 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về con chó

- Chúng ta quan sát xem cô giáo có tranh gì?

- Con chó có màu gì? Có mấy chân?

- Thức ăn của con chó là gì?

- Con chó đẻ con hay đẻ trứng?

- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

* TẠO HÌNH

Đề tài: Vẽ con gà trống (mẫu)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết một số đặc điểm của con gà trống, biết sử dụng các nét cong, cong tròn khép kín, nét thẳng, nét xiên để tạo thành con gà trống, trẻ biết tô màu đẹp bức tranh. MT 7

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết một số đặc điểm của con gà trống, biết vẽ theo các nét chấm mờ để tạo thành con gà trống. Trẻ biết tô màu không chờm ra ngoài. MT 7

- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết một số đặc điểm của con gà trống, biết tô màu bức tranh không chờm ra ngoài. MT 7

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết một số đặc điểm của con gà trống, thích tô màu bức tranh con gà trống. MT 12

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn sự khéo léo đôi tay, kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ
- Trẻ 4 tuổi: Rèn sự khéo léo đôi tay, kỹ năng tô theo nét chấm mờ, tô màu cho trẻ
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Rèn sự khéo léo đôi tay, kỹ năng tô màu cho trẻ

3. Giáo dục

Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm làm ra, trẻ yêu quý, chăm sóc con vật nuôi trong gia đình.

II. Chuẩn bị

- Tranh mẫu của cô, giấy và bút vẽ, bút màu cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài “Gà trống, mèo con và cún con”.- Các con vừa hát bài bài gì?- Bài hát nhắc đến điều gì?- Vậy chúng mình có muốn dùng đôi bàn tay nhỏ vẽ con gà trống không? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>a. Quan sát đàm thoại mẫu</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hỏi trẻ về bức tranh.+ Tranh vẽ gì đây?+ Con gà trống có những bộ phận nào?+ Các bộ phận có đặc điểm gì?+ Bức tranh vẽ con gà trống này được sử dụng những kỹ năng vẽ gì?+ Để bức tranh thêm cân đối ta vẽ vào đâu của tờ giấy? <p>b. Cô vẽ mẫu</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô sẽ vẽ 1 nét cong tròn khép kín làm thân gà trống, vẽ 1 nét cong tròn khép kín nhỏ hơn làm đầu gà trống, cô nối 2 hình tròn này bằng 2 nét xiên song song nhau làm cổ. Cô vẽ các nét cong làm đuôi gà, ở phần mình cô vẽ 2 nét cong và các nét xiên làm cánh, bên dưới mình vẽ các nét thẳng, 3 nét xiên làm chân gà. Trên phần đầu cô vẽ các nét cong làm mỏ gà. Cuối cùng cô vẽ 2 hình tròn nhỏ trong đầu làm mắt, vẽ 2 nét xiên làm mũi. Để bức tranh thêm đẹp cô tô màu vàng cho thân gà, cánh, chân, mỏ gà màu nâu, đuôi và đầu màu đỏ nhạt, mỏ gà màu đỏ. Cô tô thêm màu hồng làm màu nền.- Cô hỏi lại một số trẻ thao tác tạo nên bức tranh mà trẻ sẽ thực hiện.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- 1 - 2 trẻ 3, 4 tuổi trả lời.- 1 - 2 trẻ 4, 5 tuổi trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ quan sát nhận xét tranh mẫu của cô.- 2 - 3 trẻ trả lời.- 2 - 3 trẻ trả lời.- 2 - 3 trẻ trả lời.- 2 - 3 trẻ trả lời.- Trẻ quan sát.- 2 - 3 trẻ trả lời.- 1 - 2 trẻ trả lời.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ về tư thế ngồi và cách cầm bút, kỹ năng tô màu. c. Cho trẻ thực hiện - Cô cho trẻ hoàn thiện bức tranh của mình. - Cô giao nhiệm cho trẻ 2+ 3 tuổi tô màu cho bức tranh. - Cô giao nhiệm cho trẻ 4 tuổi vẽ theo các nét chấm mờ, tô màu cho bức tranh. - Cô giao nhiệm cho trẻ 5 tuổi vẽ con gà trống và tô màu bức tranh. - Cô quan sát động viên, hướng dẫn khuyến khích trẻ thực hiện. * Trưng bày sản phẩm - Cô mời 2 - 3 trẻ đi nhận xét bài đẹp, chưa đẹp. - Vì sao con nhận xét bài này đẹp ? - Cô khen những bài đẹp, cô động viên những bài chưa đẹp, chưa hoàn thiện. 3. Hoạt động 3: Kết thúc Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng rồi nhẹ nhàng ra chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. - Trẻ trưng bày sản phẩm. - 2 - 3 Trẻ lên nhận xét. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thu dọn đồ dùng
---	---

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Hát “Chú mèo con”

Trò chơi: Đi theo nhịp điệu

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung bài hát, hát đúng giai điệu của bài hát, trẻ thuộc bài hát.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ca hát, phát triển tai nghe âm nhạc, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chú ý vào tiết học, biết chăm sóc vật nuôi trong gia đình

II. Chuẩn bị

- Bài hát. Sân sạch sẽ an toàn cho trẻ

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Hát “Chú mèo con”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra ngoài sân tập trung trẻ bên cô - Cô cùng trò chuyện với trẻ về chủ đề - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả - Cô hát cho trẻ nghe lần 1 - Chúng mình vừa được nghe cô hát bài hát gì? của tác giả nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung ngoài sân - Trẻ cùng trò chuyện - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe. - 2- 3 trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 2: Giảng nội dung bài hát + Bài hát nói chú mèo con có bộ lông màu trắng, mắt tròn xoe, và rất xinh..... - Chúng mình vừa nghe cô hát bài hát gì? của tác giả nào? - Bài hát nói về con gì? - Con mèo như thế nào? - Cô dạy trẻ hát từng câu theo cô 2- 3 lần - Cô cho trẻ hát theo các hình thức, lớp, tổ nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Đi theo nhịp điệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cách chơi: Cho trẻ ngồi thành vòng tròn cô gõ xắc xô vài lần (tiết tấu chậm, tiết tấu nhanh) khi có tiếng xắc xô chúng mình bắt đầu đi. Đi chậm với nhịp điệu chậm và đi nhanh với nhịp điệu nhanh hơn khi cô dừng lại thì chúng mình hãy ngồi xuống thành vòng tròn càng nhanh càng tốt. - Luật chơi: Trẻ nào chưa thực hiện đúng thì thực hiện lại cho đúng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô bao quát trẻ chơi) <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ trên sân * Kết thúc: Cô cho trẻ đi vệ sinh cá nhân rồi đi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ hát theo cô - Trẻ hát theo các hình thức - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ đi vệ sinh
---	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Giải câu đố về một số con vật nuôi trong gia đình.

- Cô đọc câu đố về con trâu, con chó, con mèo, con gà, con vịt, ...
- Cô gợi ý, động viên, khuyến khích trẻ trả lời câu đố.
- Cô cho nhiều trẻ nhắc lại câu trả lời (Để khắc sâu, ghi nhớ các con vật cho trẻ)
- KT: Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

2. Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe: Gà trống kiêu căng

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên truyện, tên tác giả, biết tên các nhân vật trong truyện. Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện dành cho lứa tuổi của trẻ, biết trả lời câu hỏi của cô qua trò chơi “Vòng quay ô số”.
- Rèn kỹ năng chú ý nghe cô kể chuyện, quan sát, ghi nhớ các nhân vật trong truyện, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Giáo dục trẻ luôn đoàn kết với bạn bè không được kiêu căng coi thường bạn khác.

II. Chuẩn bị

- Sân khấu chiếu bóng, giáo án powerpoint, trang phục con gà trống, nhạc bài chicken dance.

III. Hướng dẫn thực hiện

- Cô sẽ kể cho chúng mình nghe câu chuyện “chú gà trống kiêu căng” theo truyện ngụ ngôn.

* Lần 1: Cô kể diễn cảm kết hợp quyền tranh truyện khổ to.

- Cô vừa kể câu chuyện gì?

* Lần 2: Cô kể cùng con vật di động trên quyền truyện kèm nhạc nhẹ.

- Chúng mình cùng xem điều thú vị gì trong quyền sách này nữa nhé. (cô mở to kéo cả quyền truyện ra).

- Bây giờ cô và chúng mình cùng gặp lại các nhân vật trong truyện nhé (cô kể lần 2).

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

- Giảng nội dung: Câu chuyện kể về chú gà trống có bộ lông đẹp tuyệt vời, có tiếng gáy âm vang đồng đạc, nhưng lại rất kiêu căng, chú coi thường các bạn, chú cho là mình đã gọi mặt trời và thiên hạ dậy. Vì kiêu căng nói khoác nên đã bị gà Tồ dạy cho một bài học và chú gà trống đã nhận ra là mọi vật vẫn diễn ra bình thường dù không có tiếng gáy của chú.

* *Trích dẫn, giảng từ khó*

- Câu chuyện được chia làm 2 đoạn:

- Đoạn 1: Từ đầu: “Gà trống có bộ lông đẹp tuyệt vời”.....đến chỗ “Hãy mở mắt to ra mà xem tiếng gáy của ta đã đánh thức tất cả thiên hạ dậy”: Đoạn 1 nói về con gà trống cho mình đã đánh thức được ông mặt trời và đánh thức cả thiên hạ dậy nhờ tiếng gáy của mình.

- Đoạn 1 có từ “Kiêu căng”:

Các con có biết kiêu căng có nghĩa là gì không? (Nghĩa là cho mình giỏi hơn mọi người khác).

- Cô cho trẻ nói từ: “Kiêu căng” (1-2 lần).

- Đoạn 2: Từ: “Gà Tồ, Mèo Vàng quay mặt đi: “Chẳng nên phí lời với những kẻ nói khoác”, đến Mọi việc vẫn diễn ra bình thường mặc dù không có tiếng gáy của gà Trống”.

- Đoạn 2 nói về Gà Tồ và Mèo Vàng không thèm để ý tới kẻ nói khoác và gà Tồ đã dạy cho gà Trống một bài học, cuối cùng gà Trống đã nhận ra không phải tiếng gáy của mình đánh thức được thiên hạ dậy.

- Đoạn 2 có từ: “Hùng dũng” có nghĩa là gì?

(Nghĩa là mạnh mẽ và bạo dạn không sợ điều gì). Cho lớp nói từ “Hùng dũng” (1 - 2 lần).

- Các con vừa được cô nói về nội dung câu chuyện vậy cô có một trò chơi rất hay dành cho các con.

* **Đàm thoại:**

+ Câu chuyện có tên là gì?

+ Câu chuyện “Con gà trống kiêu căng” có những nhân vật nào?

+ Con gà trống có bộ lông và tiếng gáy như thế nào?

+ Vì bộ lông đẹp và tiếng gáy đồng đạc nên gà trống tỏ ra làm sao?

+ Gà trống nói khoe với gà Tồ và Mèo Vàng điều gì?

- + Mèo vàng và gà Trống có nghe gà trống nói không? Vì sao?
- + Gà Trống đã bị gà Trống làm gì?
- + Cuối cùng khi gà Trống ngủ quên tỉnh dậy đã thấy điều gì?
- Giáo dục: Qua câu chuyện các con đã thấy được điều gì?
- Mời trẻ đến rạp chiếu phim để nghe cô kể câu chuyện.
- Kể lần 3: Cô kể kết hợp sân khấu chiếu bóng
- * **Kết thúc:** Cô mời các con cùng đứng lên làm những chú gà trống gay ò, ó o đi ra ngoài kiếm ăn nào.
- * **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số
 - Tổng số trẻ 14. Số trẻ đi học 14. Số trẻ nghỉ học 0
 - Những trẻ nghỉ học, lý do:
2. Tình hình chung
 - Tình hình sức khỏe: Tốt
 - Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, đoàn kết
 - Kiến thức kỹ năng: Trẻ tham gia vào các hoạt động trong ngày
 - + Trẻ biết một số đặc điểm của con gà trống, biết sử dụng các nét cong, cong tròn khép kín, nét thẳng, nét xiên để tạo thành con gà trống, trẻ biết tô màu đẹp bức tranh. MT 7
 - + Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung bài hát, hát đúng giai điệu của bài hát, trẻ thuộc bài hát.
 - + Trẻ có kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ
3. Sự kiện đặc biệt:

Thứ 5 ngày 05 tháng 3 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về con mèo

- Chúng ta quan sát xem cô giáo có tranh gì?
- Con mèo có màu gì? Có mấy chân?
- Thức ăn của con mèo là gì?
- Con mèo đẻ con hay đẻ trứng?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

* VĂN HỌC

Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Mèo đi câu cá”

I. Mục đích yêu cầu :

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung chính, biết trả lời các câu hỏi, thuộc bài thơ và đọc thơ rõ lời. MT 8
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung, thuộc bài thơ. MT 8
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, biết đọc thơ theo khả năng. MT 8

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng đọc thơ rõ ràng, kỹ năng ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng đọc thơ rõ lời, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn kỹ năng đọc thơ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm chỉ, không lười biếng, ỷ lại vào người khác

II. Chuẩn bị:

- Máy tính, ti vi, que chỉ.
- Mô hình thơ mèo đi câu cá
- Sa bàn.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ xem trích đoạn: “Anh em mèo trắng”- Cô hỏi trẻ vừa gặp ai?- Mèo anh và mèo em đi đâu?- Các con thử đoán xem mèo anh và mèo em có câu được cá không?- Để biết hai anh em mèo trắng như thế nào? Hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu bài thơ “Mèo đi câu cá” của tác giả Thái Hoàng Linh . <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Bây giờ các con cùng lắng nghe cô đọc bài thơ này nhé!* <i>Cô đọc mẫu:</i>- Lần 1: Đọc diễn cảm kết hợp điệu bộ minh họa.- Cô vừa đọc các con nghe bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác?- Cô giới thiệu sa bàn – Đàm thoại sa bàn.- Lần 2: Cô đọc kết hợp sa bàn.+ Để bài thơ được hay và sinh động hơn chúng mình hãy cùng lắng nghe cô đọc bài thơ một lần nữa thật diễn cảm với sa bàn nhé! <p>Giảng nội dung: Bài thơ “Mèo đi câu cá” nói về hai anh em nhà mèo trắng cùng nhau đi câu cá nhưng hai anh em đều lười biếng và ỷ lại vào nhau, không chịu câu cá. Cuối cùng hai anh em mèo trắng không câu được con cá nào, khi trời tối không có gì ăn nên cùng khóc meo meo đẩy các con ạ!</p> <ul style="list-style-type: none">* Đàm thoại - Trích dẫn - Giảng từ khó.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý quan sát- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý lắng nghe- Trẻ trả lời <p>Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>Trẻ quan sát, lắng nghe</p>

- Hôm nay cô có rất nhiều câu hỏi thú vị dành cho chúng mình đấy!

- Cô vừa đọc các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác?

- Bài thơ nói về ai?

- Hai anh em mèo trắng rủ nhau đi đâu?

=> Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ “Mèo đi câu cá”, bài thơ nói về anh em mèo trắng rủ nhau đi câu cá:

*Anh em mèo trắng
Vác giỏ đi câu
Em ngồi bờ ao
Anh ra sông cá*

- Khi ra sông câu cá mèo anh đã làm gì? Câu thơ nào đã nói lên điều đó?

=> Khi ra sông mèo anh lười biếng, buồn ngủ và đã ngủ luôn một giấc, được thể hiện qua câu thơ:

*Mèo anh ngả lưng
Ngủ luôn một giấc
Lòng riêng thâm chắc
Đã có em rồi*

- Thế còn mèo em thì sao? Có câu được cá không?

=> Mèo em vì muốn được vui chơi với bầy thỏ nên cũng đã ỷ nại vào anh đấy!

*Mèo nghĩ ở thôi
Anh câu cũng đủ
Nghĩ rồi hón hờ
Nhập bọn vui chơi*

- Từ “Hón hờ” thể hiện sự vui mừng của mèo em đấy các con ạ!

- Vậy cuối cùng hai anh em mèo trắng có câu được con cá nào không? Vì sao?

=> Vì cả hai anh em mèo trắng đều lười biếng, ham chơi và ỷ lại vào nhau. Cuối cùng cả hai anh em đã không câu được con cá nào nên không có cá để ăn.

*Lúc ông mặt trời
Xuống núi đi ngủ
Đôi mèo hối hả
Quay về lều gianh
Giỏ em, giỏ anh
Không con cá nhỏ
Cả hai nhăn nhó*

- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ chú ý lắng nghe

<p style="text-align: center;"><i>Cùng khóc meo meo</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ạ từ “Hồi hã” thể hiện sự vội vàng, gấp gáp khi quay về nhà của anh em mèo trắng đây. - Các con có nhận xét gì về anh em mèo trắng nào? <p>=> Cô khái quát: Hai anh em mèo trắng đều lười biếng, ham chơi và ỷ lại vào nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo dục trẻ: Qua bài thơ này nhà thơ Thái Hoàng Linh muốn nhắn nhủ chúng ta phải chịu khó siêng năng, không ỷ lại vào người khác. <p>* Dạy trẻ đọc thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ cô mời cả lớp cùng thể hiện thật hay bài thơ này với cô nào. - Cô cho cả lớp đọc 2 lần: - Cho trẻ đọc theo tổ - Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái đọc. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Cá nhân trẻ: 1 trẻ lên đọc thơ - Trẻ đọc thơ nối tiếp - Các con vừa đọc bài thơ “Mèo đi câu cá” rất hay rồi. Các con nhớ đừng lười biếng như hai anh em mèo trắng nhé! Bài thơ “Mèo đi câu cá” còn được chuyển thể thành vở kịch đây! Sau đây cô mời các con đón xem vở kịch “Mèo đi câu cá” với sự tham gia diễn xuất của các bạn lớp ghép 3 tuổi nà Phát - Cô cho trẻ chơi đóng kịch. - Cô nhận xét – Tuyên dương trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>Cho trẻ làm những chú mèo ra ngoài sân sưởi nắng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ đọc cả lớp. - Tổ đọc - Trẻ đọc giữa nhóm bạn trai, bạn gái - Trẻ đọc cá nhân. - Trẻ thực hiện - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ thực hiện <p>Trẻ làm con mèo và ra chơi</p>
--	--

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát tranh con chó, con mèo

Trò chơi: Nhảy vào ô

Chơi theo ý thích.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết gọi tên và một số đặc điểm nổi bật của con chó, con mèo. Biết lợi ích của con chó, con mèo

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.

II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ con chó con mèo
- Sân chơi sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con chó, con mèo</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra ngoài sân sau đó cô lắc sắc xô tập chung trẻ.- Cô cho trẻ hát bài hát Gà trống, mèo con và cún con- Chúng mình vừa hát bài hát gì ?- Trong bài hát nói đến những con vật nào ?- Đó là những con vật sống ở đâu ?- Hôm nay cô cũng có rất nhiều bức tranh đẹp về những con vật nuôi trong gia đình chúng mình sẽ khám phá cùng cô nhé <p>+ Quan sát tranh con chó</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô có bức tranh con gì đây ?- Ai có nhận xét gì bức tranh con chó ?- Con chó có những bộ phận nào ?- Con chó có mấy chân ? (Cho trẻ đếm số chân con chó)- Con chó nuôi để làm gì ? <p>+ Cô chốt lại : Đây là bức tranh con chó, con chó gồm có đầu, thân, đuôi, phần đầu có mắt, mũi, mõm, phần thân có 4 chân và phần đuôi, con chó nuôi để trông nhà</p> <p>+ Quan sát tranh con mèo</p> <p>Lắng nghe ! Lắng nghe !</p> <ul style="list-style-type: none">- Trời tối, trời sáng- Cô có bức tranh con gì đây ?- Ai có nhận xét gì bức tranh con mèo ?- Con chó có những bộ phận nào ?- Con chó có mấy chân ?- Con chó nuôi để làm gì ?- Con mèo kêu như thế nào ? (Cho trẻ bắt chước) <p>+ Cô chốt lại: Đây là bức tranh con mèo, con mèo gồm có đầu, thân, đuôi, phần đầu có mắt, mũi, mõm, phần thân có 4 chân và phần đuôi, con mèo nuôi để bắt chuột</p> <p>* Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ tập chung lại- Trẻ hát- Trẻ ý kiến- 2-3 trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ quan sát trả lời.- Trẻ trả lời- 2-3 trẻ nhận xét- Trẻ trả lời- 1- 2 trẻ ý kiến- 1 - 2 ý kiến- Trẻ lắng nghe- Trẻ trả lời- 2- 3 trẻ trả lời.- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời

<p>2. Hoạt động 2: TC: “Nhảy vào ô”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi. + Cách chơi: Cô đã chuẩn bị trên sàn là các vòng tròn và có gắn các con vật có chứa chữ số nhiệm vụ của chúng mình sẽ đứng trước vạch xuất phát khi có hiệu lệnh của cô thì nhảy vào từng ô và đọc đúng tên con vật gắn trong ô đó. + Luật chơi: Bạn nào đọc sai sẽ phải nhảy lại. - Cô tổ chức cho trẻ trò chơi đến khi trẻ không còn hứng thú. - Nhận xét giờ chơi của trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích trên sân. Cô bao quát trẻ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ tham gia chơi vui vẻ, hứng thú. - Trẻ chơi theo ý thích
--	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. TC: Tìm chuông

- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị một số chuông có gắn tranh lô tô con vật sau đó cô sẽ phát cho mỗi bạn một tranh lô tô ứng với hình ảnh số chuông nhiệm vụ của chúng mình sẽ cùng cô đi theo vòng tròn và hát bài hát “Gà trống mèo con và cún con” khi có hiệu lệnh của cô các bạn sẽ nhanh chóng tìm về đúng chuông của mình
- Luật chơi: Nếu bạn nào về không đúng chuông của mình thì sẽ nhảy lò cò về đúng chuông của mình.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần

2. ÔKTC: Dạy trẻ đọc thơ: Mèo đi câu cá

- Cô nhắc tên bài thơ? tác giả
 - Cho trẻ đọc bài thơ 2- 3 lần
 - Các con vừa đọc bài thơ gì?
 - Bài thơ do ai sáng tác?
 - Trong bài thơ nói đến con gì?
 - Hai anh em nhà mèo làm gì?
 - Có câu đợc cá không? Vì sao?
 - Cô cho 4- 5 cá nhân trẻ lên đọc
- * Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ 14. Số trẻ đi học 14. Số trẻ nghỉ học 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: tốt
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, đoàn kết

- Kiến thức kỹ năng:
 - + Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung chính, biết trả lời các câu hỏi, thuộc bài thơ và đọc thơ rõ lời. MT 8
 - + Trẻ biết gọi tên và một số đặc điểm nổi bật của con chó, con mèo. Biết lợi ích của con chó, con mèo
 - + Trẻ có kỹ năng đọc thơ rõ ràng, kỹ năng ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ
3. Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 6 ngày 06 tháng 3 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về con lợn

- Chúng ta quan sát xem cô giáo có tranh gì?
- Con lợn có màu gì? Có mấy chân?
- Thức ăn của con mèo là gì?
- Con mèo đẻ con hay đẻ trứng?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** KNXH**

Đề tài: Bảo vệ chăm sóc vật nuôi

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ thích được chăm sóc và biết cách chăm sóc vật nuôi trong gia đình, nhận biết được một số hành vi đúng khi chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi. MT 23
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ thích được chăm sóc và biết cách chăm sóc vật nuôi trong gia đình, nhận biết được một số hành vi đúng khi chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi dưới sự hướng dẫn của cô. MT 17
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ thích được chăm sóc và biết cách chăm sóc vật nuôi trong gia đình, nhận biết được một số hành vi đúng khi chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi theo khả năng. MT 14

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, phân biệt, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý biết chăm sóc bảo vệ vật nuôi

II. Chuẩn bị

- Các video clip.
- Bảng, tranh lô tô, hình mặt khóc mặt cười.
- 3 đường hẹp cho 3 đội.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1 Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng vận động bài: Gà trống mèo con và cún con. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát bài hát

<ul style="list-style-type: none"> - Bài hát nhắc đến những con vật gì? - Những con vật này được nuôi ở đâu? - Trong gia đình chúng mình còn nuôi những con vật gì khác nữa nào? - Cô nói: Trong nhà chúng ta có nuôi một số con vật như chó, mèo, thỏ, dê, gà, vịt... Vậy muốn cho chúng mau lớn và khỏe mạnh, các con phải làm sao? - Muốn cho các con vật nuôi mau lớn và khỏe mạnh thì chúng ta phải chăm sóc, bảo vệ chúng. Cô cháu mình cùng xem một video clip về sự thương yêu, chăm sóc các con vật nuôi nhé! <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem video về chăm sóc vật nuôi + Con đã nhìn thấy gì trong đoạn clip? + Theo con, những hành vi đó là đúng hay sai? Vì sao? (Vì làm như vậy là vật nuôi sẽ mau lớn và khỏe mạnh?) + Con sẽ làm gì đối với những con vật nuôi ở nhà mình? - Theo các bạn nếu chúng ta không bảo vệ, chăm sóc tốt cho các con vật nuôi thì điều gì sẽ xảy ra? + <i>Cô cho trẻ xem video về cảnh chọc phá, đánh đập con vật</i> - Con nhìn thấy gì trong đoạn video clip? - Những hành vi đó là đúng hay sai? Vì sao? (Vì làm như vậy, các con vật sẽ bị đau, nó sẽ cắn mình). + Nếu thấy có người chọc phá, đánh đập các con vật nuôi, con sẽ làm gì? (Con sẽ can ngăn). - Các con ơi, các con vật nuôi rất đáng yêu, chúng cũng có tình cảm, cũng biết đau. Vì vậy các con phải biết chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi nha. * Giải quyết tình huống - Cách chơi: Cô sẽ đưa ra câu hỏi tình huống nào giơ tay nhanh nhất thì sẽ giành quyền được trả lời + Tình huống 1: Khi thấy con vật nuôi bị thương con sẽ làm gì? <ul style="list-style-type: none"> a. Nhờ người lớn chăm sóc vết thương. b. Mặc kệ nó c. Tự mình chăm sóc vết thương. + Tình huống 2: Khi con vật nuôi bị đói, khát nước và đi theo chân của con, con sẽ làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - 1-2 trẻ ý kiến trả lời - Trẻ trả lời - 2- 3 trẻ ý kiến trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - 2- 3 trẻ ý kiến - 2-3 trẻ ý kiến trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 2- 3 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện
---	--

<p>1. Hoạt động 1: Vẽ con vật nuôi trong gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân trường. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề động vật, và cho trẻ kể tên một số con vật nuôi trong gia đình mà trẻ biết. - Hôm nay các con sẽ vẽ tự do trên sân về một số con vật nuôi trong gia đình - Bạn nào cho cô biết con có ý định vẽ gì? (con gà, con vịt, con trâu,...) vẽ như thế nào? - Cô hỏi trẻ về hình dáng, đặc điểm nổi bật của con gà, con vịt, con trâu, con lợn - Cô đàm thoại với trẻ về cách vẽ, cách cầm phấn. - Cô phát phấn cho trẻ vẽ và gợi ý cho trẻ cách vẽ, nhắc nhở, hướng dẫn những trẻ chưa vẽ được. <p>Cô động viên, khích lệ trẻ vẽ đẹp, vẽ sáng tạo. Giáo dục: Trẻ biết bảo vệ sản phẩm của mình, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Đội nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2 - 3 lần - Cô động viên, khích lệ trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ chơi - Cô động viên, khích lệ trẻ - Cho trẻ vệ sinh rửa tay vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân trường. - Trẻ trò chuyện cùng cô. - 2 - 3 trẻ nêu ý kiến. - Trẻ nêu ý định. - Trẻ lắng nghe và đàm thoại cùng cô. - Trẻ thực hiện. - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi theo theo ý thích. - Trẻ vệ sinh vào lớp.
--	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* TOÁN

Đề tài: Số 9 (tiết 3)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành 2 phần bằng nhiều cách khác nhau và đếm trong phạm vi 9. MT 15
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành 2 phần bằng nhiều cách khác nhau và đếm trong phạm vi 9 theo sự hướng dẫn của cô. MT 15
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết tách gộp số lượng trong phạm vi 9 thành 2 nhóm theo cô và theo khả năng. MT 13

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng chia nhóm, phát triển tư duy, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng tách gộp, quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Trẻ 3 tuổi: Rèn kỹ năng tách gộp các nhóm đối tượng cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chú ý học bài.

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô và trẻ lô tô con cá.

- Thẻ số 1-9.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về một số con vật nuôi trong gia đình để dẫn dắt trẻ vào bài.</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài.</p> <p><i>* Ôn luyện củng cố số lượng 9.</i></p> <p>- Cô chuẩn bị 3 chuồng đặt ở 3 góc lớp + Chúng mình thấy xung quanh lớp mình có gì? + Vậy bây giờ bạn nào giỏi lên gọi tên các con vật và đặt thẻ số tương ứng nào?</p> <p><i>* Dạy trẻ chia nhóm 9 đối tượng thành 2 phần bằng nhiều cách khác nhau.</i></p> <p>- Các con quan sát xem cô có gì tặng cho lớp mình đây? - Có mấy con thỏ? - Chỉ số lượng 9 cô dùng thẻ số mấy? - Bây giờ chúng mình cùng tách 9 con thỏ này thành 2 củ cà rốt theo cô nào. - Cô bớt 1 con thỏ ở bể thứ 1 sang củ cà rốt thứ 2 cô còn mấy con thỏ ở củ cà rốt thứ 1? (Đặt thẻ số tương ứng) - Chúng mình cùng thực hiện theo cô nào. - Cô lại chuyển con thỏ thứ 2 về củ cà rốt thứ 1, ở củ cà rốt thứ 1 có mấy con thỏ? (Đặt thẻ số mấy?) - 8 thêm 1 bằng mấy? - Cho trẻ thực hiện. Cô kiểm tra hoạt động của trẻ. - Cô muốn chuyển 2 con thỏ ở củ cà rốt thứ 1 sang củ cà rốt thứ 2, bạn nào giúp cô? (Đặt thẻ số tương ứng) - 7 gộp 2 bằng mấy?</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lên thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>- 2-3 ý kiến</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- 1 trẻ lên thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- 1 trẻ lên thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thực hiện. Cô cho trẻ nhắc lại cách chia. - Bạn nào chuyển hộ cô 3 con thỏ ở củ cà rốt thứ 1 sang củ cà rốt thứ 2? - Củ cà rốt thứ 1 có mấy con thỏ? Ta phải đặt thẻ số mấy? - Con thỏ thứ 2 có mấy củ cà rốt ? Tương ứng với thẻ số mấy? - Cô cho trẻ thực hiện và nhắc lại cách chia. - Bạn nào chuyển giúp cô 3 củ cà rốt ở con thỏ thứ 2 về con thỏ thứ 1? - 6 gộp 3 bằng mấy? + Cô cho trẻ thực hiện cách chia 4-5. <i>* Cho trẻ thực hiện theo yêu cầu.</i> - Bây giờ các con chia cho cô theo cách:1:8; 2:7; 3:6; 4:5 và trẻ đặt thẻ số tương ứng. - Cô kiểm tra kết quả nhận xét hoạt động của trẻ các lần chia. <i>* Cho trẻ thực hiện theo ý thích.</i> - Các con lấy rổ đồ dùng chia theo ý thích của mình nào? - Cô nhận xét, kiểm tra trẻ. <i>* Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh.</i> + Cách chơi : Cô chia trẻ làm 2 đội, mỗi đội có số lượng con vật bằng nhau (9 con). Các đội sẽ thi xếp con vật vào trong giỏ sao cho tương ứng với thẻ chữ số đặt ở mỗi giỏ. Khi có hiệu lệnh, trẻ đầu hàng chạy lên lấy 1 con xếp vào giỏ rồi chạy về đứng cuối hàng, bạn thứ hai tiếp tục chạy lên. Thời gian kết thúc đội nào xếp đúng, đủ theo yêu cầu thì sẽ là đội chiến thắng. + Luật chơi: mỗi bạn chỉ được xếp 1 con và khi bạn thứ nhất về bạn thứ hai mới được chạy lên. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi. 3. Hoạt động 3: Kết thúc. - Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng, chuyển hoạt động khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ thực hiện và nhắc lại cách chia theo cô - Trẻ lên thực hiện - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ thực hiện lần lượt theo yêu cầu của cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện theo ý thích - Trẻ nghe - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ ra chơi.
---	---

2. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn các bài hát, bài thơ
 - Cô gợi hỏi cho trẻ kể về các bài hát, thơ trong tuần
 - Cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân
 - Cô nhận xét động viên trẻ
- * Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:
- Kiến thức kỹ năng:.....

3. Sự kiện đặc biệt:.....

Tổ chuyên môn duyệt



Lê Thị Hồng Ngọc

Người lập kế hoạch



Công Thị Bùi